TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 254/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Bạc Liêu, ngày 13 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 386/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trương Văn K, sinh năm 1983
Địa chỉ: Khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.
- Bị đơn: Chị Võ Ngọc H, sinh năm 1987
Địa chỉ: Khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn K và chị Võ Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn K và chị Võ Ngọc H.

- Về con chung: Giao cháu Trương Hải Đ, sinh ngày 12/3/2020 cho chị Hân chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (Hiện nay cháu Đ đang sống cùng chị H). Anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh K cấp dưỡng cho cháu Đ mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian bắt đầu từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi cháu Đăng tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh K và chị H mỗi người phải chịu là 75000 đồng nhưng anh K tự nguyện nộp thay cho chị H nên anh K phải nộp là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng anh K phải nộp là 150.000 đồng, anh K đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008987 ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

THẨM PHÁN

Lê Yến Nhi